

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 16-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thu.

2. Ông Trần Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị D**, Sinh năm: 1987; Tại: Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công Nhân; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Đinh Văn Đ, sinh năm: (Không rõ); mẹ là bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1967; Chồng: Đinh Văn T, sinh năm 1982; làm nghề tài xế; Và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại:

1. Chị **Phan Thị Ngọc H**, sinh năm: 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã R, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã R, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 24/12/2017, Phạm Thị D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865 đến sạp quần áo thuộc chợ ấp Việt Kiều, xã R, huyện C, tỉnh Đồng Nai do chị Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1991, làm chủ để mua quần áo. Trong lúc lựa chọn quần áo để mua, Dung nhìn thấy tại khu vực thử quần áo, phía sau vị trí ngồi của chị H, có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đó đem bán lấy tiền tiêu xài. Dung quan sát và lợi dụng lúc chị H đang bán quần áo cho khách (không rõ lai lịch) và không để ý đến điện thoại di động, Dung đã lén lút đi đến khu vực thử quần áo và lấy trộm chiếc điện thoại di động trên của chị H cất giấu vào túi đồ của mình rồi nhanh chóng đi ra ngoài, điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Dung đem điện thoại di động đã trộm cắp được của chị H đến cửa hàng mua bán điện thoại “Trí Hải” thuộc ấp Việt Kiều, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 làm chủ và bán cho anh Tranh được số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện C, kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng (Gold) đã qua sử dụng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng.
- 01 sim điện thoại Viettel, đã cắt nhỏ.
- Số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

* Trách nhiệm dân sự:

- Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng và 01 sim điện thoại Viettel, đã cắt nhỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trả lại cho chị Phan Thị Ngọc H. Nhận lại tài sản, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Văn T. Anh Tranh đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trả lại cho anh Đinh Văn T là chủ sở hữu hợp pháp. Nhận lại tài sản, anh T không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trình độ học vấn thấp dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Căn cứ vào điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 65; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Phạm Thị D 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Đối với anh Nguyễn Văn T, đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng do Phạm Thị D đem đến bán. Khi mua điện thoại từ Dung thì anh Tranh không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với anh Đinh Văn T, không biết Phạm Thị D sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865 trả lại cho anh Đinh Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng và 01 sim điện thoại Viettel, đã cắt nhỏ trả lại cho chị Phan Thị Ngọc H.

- Số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) trả lại cho anh Nguyễn Văn T.

Bị cáo Phạm Thị D nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị D khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 24/12/2017, Phạm Thị D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865 đến sạp quần áo thuộc chợ ấp Việt Kiều, xã R, huyện C, tỉnh Đồng Nai do chị Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1991, làm chủ đề mua quần áo. Trong lúc lựa chọn quần áo để mua, Dung nhìn thấy tại khu vực thử quần áo, phía sau vị trí ngồi của chị H, có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đó đem bán lấy tiền tiêu xài. Dung quan sát và lợi dụng lúc chị H đang bán quần áo cho khách (không rõ lai lịch) và không để ý đến điện thoại di động, Dung đã lén lút đi đến khu vực thử quần áo và lấy trộm chiếc điện thoại di động trên của chị H cất giấu vào túi đồ của mình rồi nhanh chóng đi ra ngoài, điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Dung đem điện thoại di động đã trộm cắp được của chị H đến cửa hàng mua bán điện thoại “Trí Hải” thuộc ấp Việt Kiều, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 làm chủ và bán cho anh Tranh được số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Giá trị tài sản là 3.000.000 đ (ba triệu đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bản cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Thị D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, nhận thấy tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có điều khoản quy định hình phạt nhẹ hơn so với tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo cần áp dụng điều luật quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo Phạm Thị D thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét áp dụng các tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, nhất thời, bị cáo đã trả lại tài sản cho người bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trình độ học vấn thấp dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế (quy định tại các điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015).

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Đối với anh Nguyễn Văn T, đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng do Phạm Thị D đem đến bán. Khi mua điện thoại từ Dung thì anh Tranh không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với anh Đinh Văn T, không biết bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không áp dụng biện pháp xử lý hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu nâu, biển số 60Y3-7865 trả lại cho anh Đinh Văn T là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng và 01 sim điện thoại Viettel, đã cắt nhỏ trả lại cho chị Phan Thị Ngọc H.

- Đối với số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) trả lại cho anh Nguyễn Văn T.

- Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm h, i, s khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 32; Khoản 1 Điều 65; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Dung **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01** (Một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/5/2018).

Giao bị cáo Phạm Thị D cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục.

Về vật chứng vụ án: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị D phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lễ

